

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu

1. Phạm vi công việc của gói thầu:

1.1. Tên công trình: Bảo dưỡng, sửa chữa nhà C4 (Trung tâm thông tin thư viện, 02 phòng Lab, các phòng làm việc của nhóm nghiên cứu, Giáo sư, PGS) – Trường Đại học Hải Phòng

1.2. Tên gói thầu: Gói số 05: Thi công xây dựng và cung cấp lắp đặt thiết bị

1.3. Nguồn vốn: Từ nguồn kinh phí thực hiện Đề án phát triển Đại học Hải Phòng được giao tại Quyết định số 4288/QĐ-UBND ngày 12/12/2023 của uỷ ban nhân dân thành phố.

1.4. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi, trong nước, qua mạng.

1.5. Phương thức lựa chọn nhà thầu: 01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ.

1.6. Loại hợp đồng: Trọn gói.

1.7. Phạm vi công việc của gói thầu: Thực hiện thi công các công việc theo hồ sơ thiết kế và các yêu cầu của hồ sơ mời thầu, đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật, chất lượng, tiến độ đề ra với chi phí thực hiện hợp lý và không vượt giá dự toán gói thầu được phê duyệt.

1.8. Nội dung và quy mô:

+/- Ngoài nhà:

* Thực trạng:

- Phần mái: Mái ngói bị rêu mốc, ổ bần, một số viên bị vỡ. Lớp vữa láng mái bị bong tróc, ngấm nước; Lớp vữa trát tường, senô, cột bị rêu mốc bong tróc; Mái tôn bị han gỉ, mục gãy;

- Tường ngoài nhà: Lớp sơn tường bị ổ bần, rêu mốc; lớp vữa trát tường một số vị trí bị bong tróc, gạch ốp ngoài bị nứt vỡ một số vị trí;

- Bậc tam cấp trát granito bị ổ bần, một số bị nứt vỡ, đá ốp chân tường bị bong vỡ một số chỗ, tường bồn cây bị ẩm mốc, bong vữa trát;

* Đề xuất bảo dưỡng, sửa chữa:

- Phần mái: Vệ sinh mái ngói, thay thế ngói vỡ. Phá dỡ, trát lại lớp vữa trát tường, cột, senô. lợp mái tôn, xà gồ thép hộp phần mái, quét dung dịch chống thấm phần senô. Láng phủ vữa xi măng chống thấm phần senô.

- Tường ngoài nhà: Dóc trát, trát lại một số vị trí bị bong tróc. Cạo bỏ, bả sơn lại tường nhà màu sáng. Thay thế gạch ốp tường, đá bóc chân tường vị trí bị nứt vỡ. Tháo dỡ tấm lợp mái hiên sành, vệ sinh và sơn lại kèo thép, thay mới mái hiên bằng tấm lợp

nhựa thông minh;

- Lát đá Granit bậc tam cấp. Phá dỡ mặt granito chiều nghỉ sảnh, lát đá granit thay thế. Dóc trát tường bồn cây, bả sơn hoàn thiện.

+/- Trong nhà

* Thực trạng

- Tầng tum: Lớp sơn tường bị phấn hóa, ố bẩn, một số vị trí bị bong tróc. Cửa đi, cửa sổ hiện trạng bị xập xệ, vỡ hỏng, hoa sắt han gỉ. Mặt sàn granito bị ố mốc

- Tầng 3: Lớp sơn tường bị phấn hóa, ố bẩn, một số vị trí bị bong tróc. Cửa đi, cửa sổ gỗ hiện trạng bị xập xệ, vỡ hỏng, hoa sắt han gỉ. Gạch lát sàn bị bạc màu, nứt vỡ bong rộp.

- Tầng 2: Lớp sơn tường bị phấn hóa, ố bẩn, một số vị trí bị bong tróc. Cửa đi, cửa sổ hiện trạng bị xập xệ, vỡ hỏng, hoa sắt han gỉ. Gạch lát sàn bị bạc màu, nứt vỡ bong rộp.

- Tầng 1: Lớp sơn tường bị phấn hóa, ố bẩn, một số vị trí bị bong tróc. Cửa đi, cửa sổ hiện trạng bị xập xệ, vỡ hỏng, hoa sắt han gỉ. Gạch lát sàn bị bạc màu, nứt vỡ bong rộp. Nền bị sụt lún.

- Cầu thang: Lớp sơn trần, tường, bản thang bị phấn hóa, ố bẩn. Bậc cầu thang trát granito bị ố bẩn, vỡ nhiều

* Đề xuất bảo dưỡng, sửa chữa

- Tầng tum: Cất tường mở cửa sổ, trát, bả sơn tường. Tháo dỡ, lắp dựng thay thế cửa đi, cửa sổ trong nhà, kính an toàn 2 lớp.

- Tầng 3:

+ Thi công lắp đặt tấm trần thạch cao thả 600x600mm. Dóc trát vị trí bị bong tróc. Cạo bỏ lớp sơn hiện trạng, bả sơn hoàn thiện. Tháo dỡ, lắp dựng thay thế cửa đi, cửa sổ trong nhà, kính an toàn 2 lớp. Vệ sinh hệ thống vách kính, cửa sổ phía giáp đường đôi. Phá dỡ gạch lát sàn, lát sàn hoàn thiện bằng gạch granit 600x600mm.

+ Khu vệ sinh: Tháo dỡ thiết bị vệ sinh, phá dỡ gạch ốp tường, lớp vữa trát hiện trạng. Phá dỡ tường ngăn phòng, hộp kỹ thuật, xây coi tường ngăn khu vệ sinh nam nữ tới trần. Xây hộp kỹ thuật, ốp tường khu vệ sinh bằng gạch granit 300x600mm. Lắp đặt vách ngăn Compact cho khu vệ sinh, lắp đặt mới thiết bị vệ sinh. Tháo dỡ cửa đi hiện trạng, lắp đặt cửa đi, cửa sổ khung nhôm hệ, kính an toàn. Lát sàn hoàn thiện bằng gạch granit chống trơn 300x300mm. Khò chống thấm bằng giấy dầu khu vực nhà vệ sinh

- Tầng 2:

+ Phòng đọc lớn, phòng làm việc, hành lang: Thi công lắp đặt tấm trần thạch cao

thả 600x600mm. Dóc trát vị trí bị bong tróc. Cạo bỏ lớp sơn hiện trạng, bả sơn hoàn thiện. Tháo dỡ, lắp dựng thay thế cửa đi, cửa sổ, kính an toàn 2 lớp, vách kính cường lực. Vệ sinh hệ thống vách kính, cửa sổ phía giáp đường đôi. Phá dỡ gạch lát sàn, lát sàn hoàn thiện bằng gạch granit 600x600mm.

+ Phòng kho sách cos 2.8 và 5.6: Trát trám trần bằng vữa XM mác 75, bả sơn dầm trần màu sáng. Dóc trát vị trí bị bong tróc. Cạo bỏ lớp sơn hiện trạng, bả sơn hoàn thiện. Tháo dỡ, lắp dựng thay thế cửa đi, cửa sổ, vách kính nhôm hệ, kính an toàn 2 lớp. Phá dỡ gạch lát sàn, lát sàn hoàn thiện bằng gạch granit 600x600mm.

+ Khu vệ sinh: Tháo dỡ thiết bị vệ sinh, phá dỡ gạch ốp tường, lớp vữa trát hiện trạng. Phá dỡ tường ngăn phòng, hộp kỹ thuật, xây cơi tường ngăn khu vệ sinh nam nữ tới trần. Xây hộp kỹ thuật, ốp tường khu vệ sinh bằng gạch granit 300x600mm. Lắp đặt vách ngăn Compact cho khu vệ sinh, lắp đặt mới thiết bị vệ sinh. Tháo dỡ cửa đi hiện trạng, lắp đặt cửa đi, cửa sổ khung nhôm hệ, kính an toàn. Lát sàn hoàn thiện bằng gạch granit chống trơn 300x300mm. Khò chống thấm bằng giấy dầu khu vực nhà vệ sinh.

- Tầng 1:

+ Thi công lắp đặt tấm trần thạch cao phẳng hệ khung chìm. Cạo bỏ lớp sơn hiện trạng, bả sơn hoàn thiện. Tháo dỡ, lắp dựng thay thế cửa đi, cửa sổ, kính an toàn 2 lớp. Vệ sinh hệ thống vách kính, cửa sổ phía giáp đường đôi. Phá dỡ nền BT hiện trạng, đổ BT nền mác 200 đá 1x2, lát sàn hoàn thiện bằng gạch granit 600x600mm.

+ Khu vệ sinh: Tháo dỡ thiết bị vệ sinh, phá dỡ gạch ốp tường, lớp vữa trát hiện trạng. Phá dỡ tường ngăn phòng, hộp kỹ thuật, xây cơi tường ngăn khu vệ sinh nam nữ tới trần. Xây hộp kỹ thuật, ốp tường khu vệ sinh bằng gạch granit 300x600mm. Lắp đặt vách ngăn Compact cho khu vệ sinh, lắp đặt mới thiết bị vệ sinh. Tháo dỡ cửa đi hiện trạng, lắp đặt cửa đi, cửa sổ khung nhôm hệ, kính an toàn. Lát sàn hoàn thiện bằng gạch granit chống trơn 300x300mm.

- Cầu thang: Cạo bỏ lớp sơn hiện trạng, bả sơn hoàn thiện màu sáng. Lát đá granite bậc cầu thang.

+/- Hệ thống điện nước:

* Thực trạng:

- Hệ thống thoát nước mái xuống cấp. Hệ thống điện không đảm bảo công suất sử dụng. thiết bị điện bị cháy hỏng nhiều.

- Thiết bị khu vệ sinh bị hỏng, không sử dụng được, hệ thống cấp thoát nước bị rò rỉ.

* Đề xuất bảo dưỡng, sửa chữa:

- Lắp đặt thay thế đồng bộ hệ thống điện, và các thiết bị điện.
- Lắp đặt thay thế đường ống cấp, thoát nước, thiết bị vệ sinh.
- Chạy hệ thống điện 3 pha toàn nhà.
- Thi công lắp đặt hệ thống điều hoà, internet.
- Lắp đặt thiết bị và tiêu lệnh PCCC, bổ sung thay thế một số bình chữa cháy, đèn EXIT, chuông cảnh báo, trung tâm báo cháy...
- Thi công hệ thống chống sét.

+/ Nội thất

*/ Hiện Trạng:

- Hệ thống bàn, ghế, tủ và giá kệ đã được sử dụng nhiều năm, đã cũ hỏng nhiều cần phải thanh lý, còn thiếu nhiều và chưa đồng bộ.

* Đề xuất bảo dưỡng, sửa chữa:

- Sửa chữa, thay thế lắp đặt (một phần) nội thất phục vụ phòng đọc, phòng nghiên cứu và một số phòng chức năng: Bàn, ghế, tủ kệ, sofa, ốp vách, quầy thông tin...(chi tiết theo bản vẽ).

2. Thời hạn hoàn thành: thời gian tối đa kể từ khi ký kết hợp đồng cho đến khi nghiệm thu bàn giao đưa công trình vào sử dụng là 100 ngày (liên tục, kể cả ngày nghỉ, ngày lễ, tết, thứ 7 và chủ nhật).

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện:

Thời gian từ khi khởi công đến khi hoàn thành hợp đồng: 100 ngày.

III. Yêu cầu về kỹ thuật/ Chỉ dẫn kỹ thuật

Yêu cầu về mặt kỹ thuật bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Quy định kỹ thuật chính xác và rõ ràng là một điều kiện tiên quyết để các nhà thầu đáp ứng một cách thực tế và cạnh tranh các yêu cầu của Chủ đầu tư mà không đặt điều kiện cho E-HSDT của Nhà thầu. Quy định kỹ thuật phải được soạn thảo để không làm hạn chế cạnh tranh, đồng thời nêu rõ các yêu cầu về trình độ tay nghề, vật tư và hiệu suất sử dụng của các hàng hóa và dịch vụ được cung cấp. Quy định kỹ thuật cần yêu cầu rằng tất cả hàng hóa và vật tư được sử dụng trong Công trình đều mới, chưa từng qua sử dụng, thuộc thế hệ mới nhất, đã đưa vào tất cả các cải tiến về thiết kế và vật liệu trừ khi được quy định khác đi trong hợp đồng.

2. Trong yêu cầu về mặt kỹ thuật không được đưa ra các điều kiện nhằm hạn chế sự tham gia của nhà thầu hoặc nhằm tạo lợi thế cho một hoặc một số nhà thầu gây ra sự cạnh tranh không bình đẳng, đồng thời cũng không đưa ra các yêu cầu quá cao dẫn đến làm tăng giá dự thầu, không được nêu yêu cầu về nhãn hiệu, xuất xứ cụ thể của vật tư, máy móc, thiết bị.

3. Chủ đầu tư được đưa ra yêu cầu về nhãn hiệu theo nhóm nhãn hiệu cho nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác (đầu vào cho việc thi công theo quy định của pháp luật xây dựng các hạng mục công việc quy định trong hồ sơ mời thầu mà không phải là một hạng mục công việc của gói thầu). Nhà thầu được chào theo nhãn hiệu các nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác theo quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn.

Trường hợp cần thiết phải nêu nhãn hiệu, catalô của một nhà sản xuất nào đó, hoặc vật tư, máy móc, thiết bị nào đó để tham khảo, minh họa cho yêu cầu về mặt kỹ thuật của vật tư, máy móc, thiết bị thì phải ghi kèm theo cụm từ “hoặc tương đương” sau nhãn hiệu, catalô nêu ra và quy định rõ khái niệm tương đương nghĩa là có đặc tính kỹ thuật tương tự, có tính năng sử dụng là tương đương với các vật tư, máy móc, thiết bị đã nêu để không tạo định hướng cho một sản phẩm hoặc cho một nhà thầu nào đó.

4. Yêu cầu về bảo hành, bảo trì, duy tu bảo dưỡng (nếu có);

5. Đấu thầu bền vững: Trường hợp có yêu cầu về đấu thầu bền vững thì chủ đầu tư cần đưa ra quy định bảo đảm sự thân thiện với môi trường, xã hội (sử dụng vật tư, vật liệu xây dựng, thiết bị được chứng nhận nhãn năng lượng, nhãn sinh thái, vật liệu không nung, vật liệu bền vững, thân thiện môi trường, vật liệu có khả năng tái chế, tái sử dụng; biện pháp thi công nhằm hạn chế mức độ xả thải, rác thải, ô nhiễm môi trường, giảm thiểu tác động tiêu cực tới mặt bằng, khu vực thi công...) nhưng phải bảo đảm các quy định này là rõ ràng, không làm hạn chế sự tham gia của nhà thầu.

6. Đối với phạm vi công việc gói thầu áp dụng loại hợp đồng theo kết quả đầu ra, các yêu cầu về kỹ thuật do Chủ đầu tư đưa ra cần chú trọng vào sản phẩm đầu ra như tiêu chuẩn, quy cách, thông số kỹ thuật, chất lượng... của các công việc này. Chủ đầu tư cũng cần nêu các tiêu chuẩn thi công nhà thầu phải đáp ứng, tuy nhiên, các tiêu chuẩn này không nhằm mục đích hạn chế sự tham gia của nhà thầu. Nhà thầu có thể áp dụng các tiêu chuẩn khác nhưng phải chứng minh các tiêu chuẩn này tương đương hoặc cao hơn tiêu chuẩn do Chủ đầu tư yêu cầu. Về cơ bản, E-HSMT không cần nêu quy trình, phương pháp thực hiện dịch vụ cụ thể mà nhà thầu phải tuân theo. Nhà thầu được quyền đề xuất quy trình, phương pháp thực hiện mà nhà thầu thấy là thích hợp để thực hiện gói thầu.

Yêu cầu về kỹ thuật cần thể hiện các mức độ đáp ứng yêu cầu về kết quả đầu ra tương ứng với số tiền bị giảm trừ giá trị thanh toán trong quá trình khai thác công trình; yêu cầu về chất lượng, độ bền công trình và các yêu cầu khác.

Cụ thể nội dung:

1. Hệ thống Tiêu chuẩn, Quy chuẩn áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình:

Nguyên tắc: Toàn bộ quá trình thi công, nghiệm thu công trình của Nhà thầu tuyệt đối phải tuân thủ các chỉ dẫn, yêu cầu của thuyết minh thiết kế, thuyết minh báo cáo kinh tế kỹ thuật, hồ sơ thiết kế của công trình, chỉ dẫn kỹ thuật của dự án (nếu có). Bên cạnh đó, Nhà thầu phải tuân thủ các quy phạm pháp luật, quy chuẩn bắt buộc áp dụng, tiêu chuẩn của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền công bố, ban hành có liên quan tới một trong các yếu tố, công tác, hạng mục, công trình thuộc dự án. Phiên bản áp dụng là phiên bản mới nhất, còn hiệu lực tính đến thời điểm thi công, triển khai và nghiệm thu.

Yêu cầu: Trong hồ sơ dự thầu, Nhà thầu phải trình bày được các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy phạm có liên quan tới thi công, nghiệm thu công trình, đó sẽ là một trong các cơ sở thi công nghiệm thu tuy nhiên không được trái với nguyên tắc nêu trên.

Các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy phạm sẽ là một trong các căn cứ để thi công, nghiệm thu (gồm cả nghiệm thu vật liệu đầu vào, nghiệm thu chất lượng công việc, thí nghiệm và kiểm tra chất lượng công việc) các hạng mục công trình, đảm bảo tuân thủ đúng quy định tại Nghị định của Chính phủ về hướng dẫn quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.

2. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát:

Toàn bộ quá trình thi công, giám sát và quản lý chất lượng của Nhà thầu phải tuân thủ các yêu cầu của hồ sơ thiết kế, hồ sơ mời thầu, các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành có liên quan, cũng như tuân thủ các quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước, trong Hồ sơ dự thầu, Nhà thầu phải trình bày được chi tiết giải pháp kỹ thuật, tổ chức và biện pháp thi công các hạng mục công trình đáp ứng được các yêu cầu nêu trên.

3. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, máy móc, thiết bị

- Toàn bộ vật tư, máy móc, thiết bị sử dụng cho công trình phải tuân thủ tuyệt đối các chỉ dẫn của hồ sơ thiết kế, hồ sơ chỉ dẫn kỹ thuật, hồ sơ mời thầu và các quy định có liên quan của pháp luật hiện hành.

- Tất cả các vật tư, thiết bị mua sắm, lắp đặt, sử dụng cho công trình đều phải được nhà thầu nêu rõ ràng, cụ thể về quy cách, chủng loại, nguồn gốc, xuất xứ, không trình bày chung chung. Cụ thể, nhà thầu lập bảng thống kê các loại vật tư, thiết bị sử dụng cho công trình theo mẫu như sau:

TT	Tên vật tư, thiết bị	Chủng loại, quy cách	Nguồn gốc, xuất xứ
1			
2			
...			

- Nguồn gốc xuất xứ là nước, vùng lãnh thổ, địa phương, doanh nghiệp sản xuất ra sản phẩm, vật tư, thiết bị. Nhà thầu phải liệt kê chính xác nguồn gốc hàng hóa, vật liệu sử dụng cho công trình tương ứng với đề xuất tài chính của nhà thầu.

- Đối với các yếu tố về chủng loại, quy cách của vật tư, vật liệu, thiết bị mua sắm, lắp đặt cho công trình nếu đã được quy định trong hồ sơ thiết kế, dự toán thì thực hiện theo yêu cầu của thiết kế, dự toán. Đối với các vật tư, vật liệu, thiết bị hồ sơ thiết kế, dự toán chưa quy định cụ thể về quy cách, chủng loại thì Chủ đầu tư và Tư vấn thiết kế sẽ quyết định cụ thể.

- Việc lấy mẫu thí nghiệm, kiểm tra chất lượng vật tư thiết bị sử dụng cho công trình tuân thủ các yêu cầu trong các quy phạm, quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng cho công trình, gói thầu (nêu tại mục 1) và hợp đồng xây dựng.

- Để chứng minh nguồn gốc, xuất xứ của vật tư, vật liệu, thiết bị nhà thầu cần cung cấp hồ sơ chứng nhận xuất xứ hoặc hợp đồng cung cấp, hợp đồng nguyên tắc với nhà cung ứng, nhà sản xuất.

- Việc kiểm tra chất lượng, nguồn gốc, xuất xứ của vật tư, thiết bị sử dụng cho công trình thực hiện theo các quy định của pháp luật liên quan, hồ sơ thiết kế, chỉ dẫn kỹ thuật, quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng cho công trình, gói thầu và hợp đồng xây dựng.

- Nhà thầu phải xây dựng biện pháp kiểm tra, kiểm soát chất lượng vật liệu, sản phẩm, cấu kiện, thiết bị được sử dụng cho công trình để đảm bảo chất lượng trước khi đề nghị giám sát, chủ đầu tư kiểm tra, nghiệm thu theo quy định.

- Tất cả các loại vật tư, vật liệu, thiết bị không đúng chủng loại, quy cách theo hồ sơ thiết bị (hoặc chủ đầu tư chưa chấp thuận), không đúng nguồn gốc, xuất xứ mà nhà thầu đề xuất sử dụng theo hồ sơ dự thầu, không đảm bảo chất lượng theo quy định, quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng cho gói thầu và các yêu cầu của hợp đồng sẽ không được nghiệm thu, sử dụng cho công trình. Nhà thầu chịu toàn bộ trách nhiệm đưa vật tư, thiết bị không đạt yêu cầu ra khỏi mặt bằng, phạm vi công trình.

- Trường hợp Chủ đầu tư đề xuất thay đổi thiết kế dẫn tới thay đổi chủng loại vật tư, thiết bị hoặc Nhà thầu đề xuất thay đổi chủng loại vật tư dẫn đến thay đổi giá trị hợp đồng, giá trị công việc thì hai bên phải tiến hành thống nhất, thương thảo điều

chính, bổ sung phụ lục hợp đồng trên cơ sở vật tư, thiết bị thay thế. Đồng thời có những biện pháp cụ thể, chi tiết nhằm quản lý chất lượng sản phẩm, vật tư, thiết bị thay thế đó.

- Đối với các loại máy móc, thiết bị sử dụng cho công trình hoặc sử dụng phục vụ quá trình thi công công trình, trường hợp thuộc các loại máy móc, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động theo quy định của pháp luật chuyên ngành thì thực hiện theo các yêu cầu, quy định của pháp luật chuyên ngành về máy móc, thiết bị đó.

- Chỉ tiêu kỹ thuật đối với thiết bị

TT	Tên thiết bị	Tiêu chuẩn kỹ thuật
I	TẦNG 1	
1	Bàn đọc hình thang	- Kích thước: (1200 x 600 x 750mm) - Chân bàn thép sơn tĩnh điện - Mặt bàn MDF dày 25mm phủ Laminate theo mã màu được duyệt - Tình trạng: Mới 100% - Xuất xứ: Châu Á hoặc Châu Âu
2	Bàn đọc hình quạt tròn	- Kích thước: (2400 x 900 x 750mm) - Bàn cong nhẹ theo thiết kế. - Chân bàn thép sơn tĩnh điện - Mặt bàn MDF dày 25mm phủ Laminate theo mã màu được duyệt - Tình trạng: Mới 100% - Xuất xứ: Châu Á hoặc Châu Âu
3	Bàn tròn Sofa	- KT: D = 800mm x 750mm - Mặt đá nhân tạo dày 16-22mm, theo mã màu được duyệt. - Chân kim loại theo thiết kế. - Tình trạng: Mới 100% - Xuất xứ: Châu Á hoặc Châu Âu
4	Sofa bench dài	- Kích thước: (2300 x 1100mm) - Khung sắt bên trong - Mặt đệm 3-5cm, phía dưới gỗ công nghiệp. - Bọc hoàn thiện bên ngoài bằng da PU - Tình trạng: Mới 100%

TT	Tên thiết bị	Tiêu chuẩn kỹ thuật
		- Xuất xứ: Châu Á hoặc Châu Âu
5	Ghế đọc không tay vịn.	- Kích thước: (Rộng 430-480x sâu 500-570x cao 900-1080mm) - Lưng tựa mặt ngồi nhựa PP, chân kim loại. - Tình trạng: Mới 100% - Xuất xứ: Châu Á hoặc Châu Âu
6	Tủ trưng bày	- Kích thước: (6440 x 300 x 2200mm) - MDF dày 17mm phủ Melamine hoàn thiện. - Bao gồm bộ chữ "LIBRARY" mica hộp không đèn - Tình trạng: Mới 100% - Xuất xứ: Châu Á hoặc Châu Âu
7	Quầy thông tin	- Kích thước: (3220 x 810 x 1100mm) - Khung gỗ MDF kháng ẩm hoặc sắt - Hoàn thiện MDF dày 17mm phủ laminate vân gỗ phối hợp MDF sơn PU theo thiết kế. - Mặt quầy MDF phủ Laminate - Bao gồm dòng chữ "INFORMATION DESK" bằng mica. - Tình trạng: Mới 100% - Xuất xứ: Châu Á hoặc Châu Âu
II	TẦNG 2	
1	Bàn đọc hình thang	- Kích thước: (1200 x 600 x 750mm) - Chân bàn thép sơn tĩnh điện - Mặt bàn MDF dày 25mm phủ Laminate theo mã màu được duyệt - Tình trạng: Mới 100% - Xuất xứ: Châu Á hoặc Châu Âu
2	Bàn chữ nhật cong cạnh lan can	- Kích thước: (1680 x 600 x 750mm) - Bàn cong nhẹ theo thiết kế. - Chân bàn thép sơn tĩnh điện - Mặt bàn MDF dày 25mm phủ Laminate theo mã màu được duyệt - Tình trạng: Mới 100%

TT	Tên thiết bị	Tiêu chuẩn kỹ thuật
		- Xuất xứ: Châu Á hoặc Châu Âu
3	Bàn đọc hình chữ nhật lớn	- Kích thước: (2200 x 900 x 750mm) - Chân bàn thép sơn tĩnh điện - Mặt bàn MDF dày 25mm phủ Laminate theo mã màu được duyệt - Tình trạng: Mới 100% - Xuất xứ: Châu Á hoặc Châu Âu
4	Bàn đọc hình quạt	- Kích thước: (1200 x 700 x 750mm) - Bàn cong nhẹ theo thiết kế. - Chân bàn thép sơn tĩnh điện - Mặt bàn MDF dày 25mm phủ Laminate theo mã màu được duyệt - Tình trạng: Mới 100% - Xuất xứ: Châu Á hoặc Châu Âu
5	Sofa góc cong	- Kích thước: (1400 x 600mm) - Khung sắt bên trong - Mặt đệm 3-5cm, phía dưới gỗ công nghiệp. - Bọc hoàn thiện bên ngoài bằng da PU - Sofa đơn dạng module để ghép tròn (1/4 hình tròn) - Tình trạng: Mới 100% - Xuất xứ: Châu Á hoặc Châu Âu
6	Ghế đọc không tay vịn.	- Kích thước: (Rộng 430-480x sâu 500-570x cao 900-1080mm) - Lưng tựa mặt ngồi nhựa PP, chân kim loại. - Tình trạng: Mới 100% - Xuất xứ: Châu Á hoặc Châu Âu
III	TẦNG 3	
1	Bàn đọc hình quạt tròn	- Kích thước: (2400 x 1100 x 750mm) - Bàn cong nhẹ theo thiết kế. - Chân bàn thép sơn tĩnh điện - Mặt bàn MDF dày 25mm phủ Laminate theo mã màu được duyệt - Tình trạng: Mới 100%

TT	Tên thiết bị	Tiêu chuẩn kỹ thuật
		- Xuất xứ: Châu Á hoặc Châu Âu
2	Bàn chữ nhật cong cạnh lan can	- Kích thước: (1680 x 600 x 750mm) - Bàn cong nhẹ theo thiết kế. - Chân bàn thép sơn tĩnh điện - Mặt bàn MDF dày 25mm phủ Laminate theo mã màu được duyệt - Tình trạng: Mới 100% - Xuất xứ: Châu Á hoặc Châu Âu
3	Bàn tam giác	- Kích thước: (1780 x 900 x 750mm) - Chân bàn thép sơn tĩnh điện - Mặt bàn MDF dày 25mm phủ Laminate theo mã màu được duyệt - Tình trạng: Mới 100% - Xuất xứ: Châu Á hoặc Châu Âu
4	Bàn sofa lưng thấp	- Kích thước: (1200 x 600 x 400mm) - Chân bàn thép sơn tĩnh điện - Mặt bàn MDF dày 25mm phủ Laminate theo mã màu được duyệt - Tình trạng: Mới 100% - Xuất xứ: Châu Á hoặc Châu Âu
5	Sofa bench dài	- Kích thước: (2300 x 1100mm) - Khung sắt bên trong - Mặt đệm 3-5cm, phía dưới gỗ công nghiệp. - Bọc hoàn thiện bên ngoài bằng da PU - Tình trạng: Mới 100% - Xuất xứ: Châu Á hoặc Châu Âu
6	Bàn đọc chữ nhật cong	- Kích thước: (1930 x 600 x 750mm) - Bàn cong nhẹ theo thiết kế. - Chân bàn thép sơn tĩnh điện - Mặt bàn MDF dày 25mm phủ Laminate theo mã màu được duyệt - Tình trạng: Mới 100% - Xuất xứ: Châu Á hoặc Châu Âu
7	Sofa lưng thấp	- Kích thước: (1750 x 750mm)

TT	Tên thiết bị	Tiêu chuẩn kỹ thuật
		- Khung sắt bên trong - Mặt đệm 3-5cm, phía dưới gỗ công nghiệp. - Chân kim loại. - Bọc hoàn thiện bên ngoài bằng da PU - Tình trạng: Mới 100% - Xuất xứ: Châu Á hoặc Châu Âu
8	Ghế đọc không tay vịn.	- Kích thước: (Rộng 430-480x sâu 500-570x cao 900-1080mm) - Lưng tựa mặt ngồi nhựa PP, chân kim loại. - Tình trạng: Mới 100% - Xuất xứ: Châu Á hoặc Châu Âu
9	Vách ngăn mặt bàn 01	- Kích thước: (800 x 300mm) - Ván MDF dày 12mm phủ melamine hoàn thiện, dán cạnh. - Tình trạng: Mới 100% - Xuất xứ: Châu Á hoặc Châu Âu
10	Vách ngăn mặt bàn 02	- Kích thước: (500 x 300mm) - Ván MDF dày 12mm phủ melamine hoàn thiện, dán cạnh. - Tình trạng: Mới 100% - Xuất xứ: Châu Á hoặc Châu Âu
IV	ĐIỀU HÒA	
1	Điều hòa treo tường 24000BTU 1 chiều	- inverter 1 chiều - Tình trạng: Mới 100% - Xuất xứ: Châu Á hoặc Châu Âu
2	Điều hòa âm trần 18000BTU 2 chiều	- 2 chiều - Inverter - Tình trạng: Mới 100% - Xuất xứ: Châu Á hoặc Châu Âu
3	Điều hòa âm trần 12000BTU 1 chiều	- inverter 1 chiều - Tình trạng: Mới 100% - Xuất xứ: Châu Á hoặc Châu Âu
4	Điều hòa âm trần 36000BTU 1 chiều	- inverter 1 chiều - Tình trạng: Mới 100% - Xuất xứ: Châu Á hoặc Châu Âu

* **Lưu ý:** Nhà thầu phải tính toán và phân bổ, chào đơn giá của sản phẩm hàng hóa bao gồm toàn bộ chi phí, lợi nhuận, thuế, phí, lệ phí, chi phí vận chuyển, lắp đặt hoàn thiện đến địa điểm xây dựng.

4. Yêu cầu về trình tự thi công, lắp đặt

Trong hồ sơ dự thầu, Nhà thầu cần trình bày trình tự thi công từng hạng mục công trình thuộc gói thầu này, đảm bảo các nguyên tắc sau:

- Phù hợp với đề xuất tiến độ thi công của Nhà thầu
- Phù hợp với các yêu cầu của hồ sơ thiết kế (nếu có)
- Phù hợp với tiêu chuẩn thi công nghiệm thu liên quan
- Phù hợp với giải pháp kỹ thuật thi công chủ đạo của Nhà thầu
- Trình tự thi công của nhà thầu logic, khả thi và phù hợp với điều kiện mặt bằng, điều kiện cụ thể tại hiện trạng của công trình.
- Bảo hành các cấu kiện lắp đặt theo quy định của E-HSMT.

5. Yêu cầu về vận hành thử nghiệm, an toàn

Kể từ khi khởi công xây dựng công trình cho đến khi nghiệm thu hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng các hạng mục công trình thuộc gói thầu này, Nhà thầu phải tuân thủ tuyệt đối hồ sơ thiết kế (kể cả thiết kế điều chỉnh, bổ sung theo đúng thẩm quyền, quy định), các tiêu chuẩn thi công nghiệm thu và quy định pháp lý có liên quan.

Tùy theo từng hạng mục công trình, tính chất công việc xây dựng, quy định pháp luật có liên quan mà sẽ có các yêu cầu chạy thử, thử nghiệm, kiểm tra, kiểm định, đánh giá mức độ an toàn công trình do Nhà thầu thi công. Việc thực hiện các yêu cầu về thử nghiệm sẽ được triển khai theo yêu cầu của Chủ đầu tư, Tư vấn giám sát hoặc Cơ quan chức năng có thẩm quyền, Nhà thầu phải tuân thủ, chấp hành yêu cầu đó, đồng thời chịu toàn bộ các chi phí có liên quan.

Tổ chức kiểm tra, vận hành thử đèn chiếu sáng LOGO, bảng giá, dải bạt cam 2,5D, đo kiểm hệ thống chống sét, điện trước khi nghiệm thu bàn giao. Vận hành thiết bị điện (dây cáp, thiết bị đóng ngắt) ngay sau khi lắp đặt xong để tránh phải đục phá thay thế khi không đảm bảo.

6. Yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ

* Nguyên tắc: Trong suốt quá trình thi công xây dựng công trình, Nhà thầu bắt buộc phải tuân thủ nghiêm ngặt các quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn có liên quan đến công tác phòng cháy chữa cháy trong thi công. Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho tài sản, công trình và tính mạng người lao động.

* Kiểm tra: Tư vấn giám sát căn cứ vào nguyên tắc nêu trên, sẽ tiến hành kiểm tra, đôn đốc Nhà thầu tuân thủ thực hiện, hoặc phải tạm dừng thi công công trình nếu không đảm bảo yêu cầu kể trên, tuyệt đối ngăn chặn, không để xảy ra mất an toàn cháy nổ hoặc để xảy ra tình trạng tiềm tàng nguy cơ cháy nổ.

* Một số nội dung cần lưu ý:

- Thực hiện các giải pháp phòng chống cháy theo thiết kế phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành và đã được thẩm duyệt theo quy định.

- Thực hiện các yêu cầu phòng cháy chữa cháy cho các công trình đang xây dựng, các công trình phụ trợ và các quy định phòng cháy chữa cháy trong thi công xây lắp theo pháp luật về phòng cháy chữa cháy hiện hành.

- Trang bị các phương tiện chữa cháy theo quy định và trong trạng thái sẵn sàng hoạt động.

- Có phương án, khả năng thoát nạn an toàn và cứu người, cũng như bảo vệ tài sản khi xảy ra cháy trong công trình đang xây dựng và trên công trường.

- Trong công trường xây dựng phải sử dụng điện cho công tác thi công và chiếu sáng vì vậy rủi ro tai nạn liên quan đến công tác điện, sử dụng điện chiếm rất nhiều. Để phòng tránh các rủi ro tai nạn trên cần tuân thủ các quy định sau:

1. Đối với các thiết bị điện cầm tay phải được kiểm tra đầu vào từ công công trường chỉ được phép mang vào công trường khi thiết bị đảm bảo được dán tem an toàn sau khi kiểm tra.

2. Tủ điện di động về hệ thống dây dẫn trên công trường phải sử dụng tủ điện di động đạt chuẩn theo quy định, hệ thống dây dẫn phải được treo cao 2m để đảm bảo an toàn. Có biển cảnh báo nguy hiểm, dán số điện thoại liên lạc.

3. Đối với tủ điện cố định, chỉ có nhân viên kỹ thuật điện mới được phép thao tác với tủ điện.

Nắp các hệ thống cáp dò điện. Tất cả các ổ cắm điện phải là ổ công nghiệp, các thiết bị dùng điện cần kiểm tra đảm bảo an toàn theo tiêu chuẩn được sử dụng. Các thiết bị điện của các đơn vị phải có tên của người vận hành và có chứng chỉ chuyên môn phù hợp mới được phép đấu, cắt và sửa điện.

Không được để dây điện, ổ cắm, thiết bị điện trực tiếp lên sàn. Dây điện thi công phải treo lên cao, không được vướng đường xe thi công và đường xe đi lại.

- An toàn công tác phát sinh lửa: Trên công trường công tác phòng chống cháy nổ luôn được chú trọng và theo dõi đặc biệt, có rất nhiều nguyên nhân gây ra các cuộc cháy nổ khi thi công các công tác phát sinh lửa vì vậy khi thực hiện công tác phát sinh lửa cần lưu ý các quy định sau:

Công nhân phải được huấn luyện an toàn trước khi làm việc. Có giấy phép làm việc cho công việc phát sinh nhiệt.

Trước khi vận hành các thiết bị điện phải kiểm tra, nếu phát hiện ra hư hỏng phải kịp thời khắc phục ngay, đảm bảo an toàn mới được vận hành.

Các thiết bị điện khi không sử dụng phải cắt ngay điện, phải rút điện ra trước khi di chuyển thiết bị điện.

Thu gom và đưa các vật liệu, rác cháy được ra nơi an toàn hoặc tiêu hủy. Di chuyển chất gây cháy trước khi hàn. Đối với những vật liệu dễ gây cháy, trong trường hợp không thể di chuyển sang nơi an toàn công nhân cần có các biện pháp cách ly bằng cách che chắn vải bạt chống cháy, hoặc vật liệu chống cháy.

Người sử dụng việc hàn phải đầy đủ phương tiện bảo hộ cá nhân như: đeo mũ hàn, đeo găng tay khi hàn. Đặt bình cứu hỏa ngay khi hàn.

Không hút thuốc tại nơi có các vật liệu dễ cháy nổ. Chỉ hút thuốc ở những nơi quy định.

Lắp đặt các thiết bị báo cháy và phòng cháy chữa cháy tại công trường, đặc biệt dưới hầm để công nhân dễ dàng phát hiện và tháo chạy.

Cầu thang nên sử dụng vật liệu khó cháy như bằng thép có bọc nhựa cứng chống cháy.

- Các hoạt động như hàn, cắt kim loại phải có thiết bị che, chắn để vẩy hàn nóng đỏ không rơi, bắn vào các vật dễ bén lửa gây cháy.

- Trước, trong và sau khi lắp đặt các thiết bị điện, thiết bị nội thất cho công trình, thì các bao bì, vỏ hộp dễ bén lửa phải được dọn sạch để phòng nguy cơ chập điện gây cháy từ các vật liệu này.

- Phải có biện pháp thông gió để phòng nguy cơ cháy nổ khi tiến hành sử dụng các loại sơn, dung môi để sơn cửa hoặc sơn các thiết bị nội thất trong các phòng, khu vực kín gió.

- Để bảo vệ dòng điện khỏi quá tải và ngắn mạch nên dùng cầu chì AT và role tự ngắt (ápôtômát) mắc nối tiếp vào mạng.

- Hạn chế số lượng vật liệu cháy dự trữ như: gỗ, tranh, tre, nứa, lá, các loại chất lỏng dễ cháy và khí cháy.

- Kịp thời thu gom và đưa ra nơi an toàn hoặc tiêu hủy vật liệu, rác rưởi cháy được.

- Kịp thời loại thải hơi dầu, dung môi và các chất lỏng cháy và dễ cháy tạo ra khi tiến hành các công việc hoặc khi bảo quản chúng.

- Không cho phép đốt lửa không đúng quy định trên công trường.

- Đề phòng xảy ra sự cố đối với các dây dẫn và cáp bọc cách điện không được để chúng bị đốt nóng đến nhiệt độ quá 60 – 100°C

7. Yêu cầu về vệ sinh môi trường

* Nguyên tắc: Toàn bộ quá trình thi công xây dựng, Nhà thầu phải đảm bảo các yêu cầu, quy định, tuân thủ tiêu chuẩn có liên quan đến công tác bảo vệ môi trường, vệ sinh môi trường trong xây dựng.

Hồ sơ dự thầu, Nhà thầu phải trình bày được nội dung, các giải pháp nhằm bảo đảm vệ sinh môi trường trong thi công, đáp ứng yêu cầu của tiêu chuẩn, quy chuẩn có liên quan cũng như các quy phạm pháp luật của Nhà nước hiện hành.

* Một số nội dung Nhà thầu cần tuân thủ:

1. Thực hiện kế hoạch quản lý và bảo vệ môi trường và các quy định về bảo vệ môi trường trong quá trình thi công gói thầu.

2. Bố trí nhân sự phụ trách về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường để thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường theo Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc Kế hoạch bảo vệ môi trường của dự án.

3. Xây dựng và thực hiện nội quy, quy định về bảo vệ môi trường trong thi công xây dựng công trình.

4. Tổ chức lập, trình chủ dự án chấp thuận các giải pháp kỹ thuật, biện pháp bảo vệ môi trường trong thi công xây dựng công trình.

5. Tổ chức tập huấn, phổ biến hướng dẫn các nội quy, quy trình, biện pháp bảo vệ môi trường cho cán bộ, công nhân, người lao động và các đối tượng có liên quan trên công trường.

6. Dừng thi công xây dựng công trình khi phát hiện nguy cơ xảy ra ô nhiễm, sự cố môi trường nghiêm trọng và có biện pháp khắc phục để đảm bảo tuân thủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trước khi tiếp tục thi công.

7. Thực hiện các nội dung khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường có liên quan, hiện hành.

8. Phải có biện pháp bảo đảm không phát tán bụi, tiếng ồn, độ rung, ánh sáng vượt quá quy chuẩn cho phép.

Đồng thời, khi thi công phải bố trí cầu rửa xe ở các vị trí có xe, phương tiện thi công ra vào công trường. Các phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu, phương tiện thi công khi đi vào nội thành hoặc ra khỏi công trường phải được rửa sạch đảm bảo mỹ quan và không gây bụi, bẩn đường phố. Có biện pháp thu gom, xử lý nước thải cầu rửa xe đảm bảo yêu cầu trước khi thải vào hệ thống thoát nước, ao, hồ của khu vực.

Ngoài ra, trên công trường xây dựng phải bố trí hệ thống thoát nước thi công, thiết kế biện pháp đấu nối hợp lý đảm bảo tiêu nước triệt để, không gây ngập úng trong suốt quá trình thi công. Nước thải thi công trước khi xả vào hệ thống thoát nước chung của khu vực phải thu về hố ga, lắng đọng bùn đất, phế thải qua các ngăn lắng đọng, kích thước các hố ga phải phù hợp với lưu lượng nước thải. Đồng thời, thường xuyên tổ chức nạo vét, thu gom bùn rác chuyển đến nơi quy định; không để vật liệu, phế thải xây dựng, dung dịch khoan, hóa chất... thải vào hồ ao, kênh mương, hệ thống thoát nước chung của khu vực.

Bên cạnh đó, khi khoan giếng, khai thác nước ngầm để thi công phải được cấp có thẩm quyền cho phép và tuân thủ theo các quy định có liên quan về quản lý, khai thác, sử dụng nước ngầm. Sau khi thi công xong hoặc không sử dụng giếng khoan khai thác nước ngầm phải trám lấp lỗ khoan theo đúng quy định

8. Yêu cầu về an toàn lao động

* Nguyên tắc: Trong suốt quá trình thi công xây dựng các hạng mục công trình thuộc gói thầu này, Nhà thầu cần thực hiện và nghiêm túc tuân thủ các yêu cầu, quy định hiện hành của Nhà nước, thành phố Hải Phòng về an toàn trong thi công xây dựng. Phải đảm bảo tuyệt đối an toàn cho người lao động trong suốt thời gian thi công.

Trong hồ sơ dự thầu, Nhà thầu phải trình bày được các giải pháp, biện pháp, cam kết của mình nhằm thể hiện được việc tuân thủ và đáp ứng các yêu cầu kể trên, cũng như các yêu cầu, tiêu chuẩn đánh giá khác quy định trong hồ sơ mời thầu. Quá trình triển khai thi công thực tế, Chủ đầu tư và Tư vấn giám sát sẽ kiểm tra, đánh giá, phê duyệt giải pháp cụ thể, chi tiết của Nhà thầu trước khi thi công, đồng thời tạm dừng, đình chỉ thi công nếu vi phạm hoặc xuất hiện các yếu tố gây mất an toàn lao động (gồm cả nguyên nhân chủ quan, khách quan).

Quy chuẩn hiện nay là QCVN 18:2021/BXD.

9. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công

Trong hồ sơ dự thầu, Nhà thầu phải trình bày được biện pháp cũng như có các tài liệu chứng minh một cách khách quan khả năng huy động nhân lực, máy móc thiết bị thi công theo quy định và yêu cầu tại Chương III của hồ sơ mời thầu.

Nhà thầu cần lưu ý rằng, toàn bộ tài liệu Nhà thầu cung cấp trong hồ sơ dự thầu nhằm chứng minh khả năng huy động nhân sự, thiết bị thi công là tài liệu phô tô, công chứng đúng quy định.

Đó phải là các tài liệu được công chứng từ bản gốc, không phải tài liệu giả mạo, Chủ đầu tư hoàn toàn có quyền yêu cầu Nhà thầu chứng minh và Nhà thầu phải chứng

minh được khả năng huy động đó, ví dụ: Đối chiếu hồ sơ gốc, bổ sung hồ sơ còn thiếu hoặc các hồ sơ khác mà Chủ đầu tư cảm thấy cần thiết nhằm đảm bảo tính khách quan, hoặc yêu cầu Nhà thầu mời nhân sự chủ chốt đến làm việc với Chủ đầu tư trong buổi thương thảo hợp đồng.

Nhà thầu phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác, đúng đắn của các tài liệu, thông tin, cam kết của Nhà thầu trong hồ sơ dự thầu.

Trường hợp Chủ đầu tư phát hiện hoặc sau khi có yêu cầu của Chủ đầu tư mà Nhà thầu không thể cung cấp, chứng minh, giải trình thì hồ sơ dự thầu của Nhà thầu sẽ được đánh giá không đạt, Nhà thầu sẽ bị loại.

Trong hồ sơ dự thầu Nhà thầu phải có bảng thể hiện kế hoạch bố trí nhân sự và máy móc thiết bị phù hợp với tiến độ thi công công trình do Nhà thầu đề xuất (Chủ đầu tư phải nắm được từng nhân sự chủ chốt của Nhà thầu khi nào xuất hiện và thực hiện công việc đến khi nào, máy móc tương tự).

Thực tế thi công và triển khai các công việc của gói thầu, Nhà thầu không tuân thủ đúng đề xuất kỹ thuật, kế hoạch bố trí nhân sự và máy móc thiết bị của Nhà thầu, Chủ đầu tư có quyền phạt hợp đồng và thực hiện các nội dung, chế tài theo quy định khác của hợp đồng, pháp luật để xử lý Nhà thầu. Đồng thời, trong biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng, Nhà thầu sẽ buộc phải chấp nhận kết luận về vấn đề nêu trên.

10. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục

Biện pháp thi công tổng thể, chi tiết các hạng mục công trình của gói thầu này phải được Nhà thầu trình bày, đề xuất trong hồ sơ dự thầu, trên nguyên tắc sau đây:

- Phù hợp với đề xuất tiến độ thi công của Nhà thầu
- Phù hợp với mặt bằng, đặc điểm hiện trạng công trình
- Phù hợp với hồ sơ thiết kế, tiêu chuẩn thi công nghiệm thu liên quan
- Nhà thầu cần trình bày tiêu chuẩn, quy chuẩn, các bước thi công, giải pháp kỹ thuật, có thuyết minh và bản vẽ biện pháp thi công chi tiết tất cả các hạng mục công trình thuộc gói thầu.

11. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu

Tuân thủ tuyệt đối yêu cầu, quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP của Chính phủ, các tiêu chuẩn, quy chuẩn thi công nghiệm thu và yêu cầu của hồ sơ mời thầu. Cán bộ thực hiện giám sát chất lượng nội bộ của Nhà thầu phải đáp ứng yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm, trình độ chuyên môn, chứng chỉ hành nghề theo quy định tại Chương III của hồ sơ mời thầu.

Trong hồ sơ dự thầu, Nhà thầu cần trình bày (có sơ đồ kèm theo) hệ thống, giải

pháp, biện pháp kiểm tra, giám sát và đảm bảo chất lượng công trình thuộc gói thầu này, đảm bảo logic, đúng quy định, phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn thi công nghiệm thu và tiến độ do Nhà thầu đề xuất.

IV. Các bản vẽ: Nhà thầu tìm hiểu hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được đăng tải đính kèm theo cùng Thông báo mời thầu, làm căn cứ và cơ sở để tiến hành lập hồ sơ dự thầu theo đúng quy định.